

CÔNG TY TNHH MÔI GIỚI BẢO HIỂM MARSH VIỆT NAM
(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	2
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG	3 - 4
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG	5
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG	6
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	7 - 21



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Môi giới Bảo hiểm Marsh Việt Nam (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Thành viên và Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Ông Alan Cheah	Chủ tịch
Ông Leslie John Mouat	Thành viên kiêm Tổng Giám đốc
Ông Andrew Dick	Thành viên (miễn nhiệm từ ngày 26 tháng 4 năm 2021)
Ông Oranye Emembolu	Thành viên (bổ nhiệm từ ngày 26 tháng 4 năm 2021)

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp môi giới bảo hiểm tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính riêng này, Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán.
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính riêng của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính riêng tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp môi giới bảo hiểm tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng.



Leslie John Mouat

Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng Thành viên và Tổng Giám đốc
Công ty TNHH Môi giới Bảo hiểm Marsh Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty TNHH Môi giới Bảo hiểm Marsh Việt Nam (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2022, từ trang 3 đến trang 21, bao gồm Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp môi giới bảo hiểm tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp môi giới bảo hiểm tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Võ Thái Hòa

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0138-2018-001-1

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nguyễn Tuấn Ngọc

Kiểm toán viên

Auditor

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 2110-2018-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		204.964.687.298	273.710.613.544
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	74.427.533.110	173.998.386.402
1. Tiền	111		21.927.533.110	4.498.386.402
2. Các khoản tương đương tiền	112		52.500.000.000	169.500.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		129.832.822.496	97.669.167.059
1. Phải thu của khách hàng	131	5	68.067.631.086	57.343.701.100
2. Các khoản phải thu khác	135	6	63.475.963.282	43.845.382.669
3. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(1.710.771.872)	(3.519.916.710)
III. Tài sản ngắn hạn khác	150		704.331.692	2.043.060.083
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	7	704.331.692	580.496.970
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	12	-	1.462.563.113
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		57.421.101.640	9.754.013.275
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		4.110.479.440	4.110.479.440
1. Phải thu dài hạn khác	218	6	4.110.479.440	4.110.479.440
II. Tài sản cố định	220		2.736.699.974	3.653.924.230
1. Tài sản cố định hữu hình	221	8	2.736.699.974	3.653.924.230
- Nguyên giá	222		17.112.898.611	17.048.478.611
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(14.376.198.637)	(13.394.554.381)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		495.750.366	495.750.366
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(495.750.366)	(495.750.366)
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	9	32.952.600.237	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		114.148.000.000	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		(81.195.399.763)	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		17.621.321.989	1.989.609.605
1. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	10	17.621.321.989	1.989.609.605
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		262.385.788.938	283.464.626.819

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		165.089.850.279	153.117.610.713
I. Nợ ngắn hạn	310		165.089.850.279	153.117.610.713
1. Phải trả người bán	312	11	7.693.913.778	24.465.444.418
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	4.296.345.397	3.582.663.874
3. Chi phí phải trả	316	13	38.679.301.589	40.359.606.474
4. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	14	114.420.289.515	84.709.895.947
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		97.295.938.659	130.347.016.106
I. Vốn chủ sở hữu	410	15	97.295.938.659	130.347.016.106
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		8.740.000.000	8.740.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		87.681.938.659	120.733.016.106
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	420a		50.733.016.106	58.522.001.723
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	420b		36.948.922.553	62.211.014.383
3. Quỹ dự trữ bắt buộc	423		874.000.000	874.000.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		262.385.788.938	283.464.626.819

Trần Văn Phú
Người lập biểu/Kế toán trưởng



Leslie John Mouat
Tổng Giám đốc
Ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	01		344.515.474.998	283.453.719.450
2. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (10=01)	10	17	344.515.474.998	283.453.719.450
3. Giá vốn dịch vụ cung cấp	11	18	124.375.948.718	110.049.839.870
4. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		220.139.526.280	173.403.879.580
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	4.362.446.762	4.474.112.978
6. Chi phí tài chính	22	21	84.450.011.090	2.619.178.309
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	22	96.829.964.551	94.819.694.717
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-25)	30		43.221.997.401	80.439.119.532
9. Thu nhập khác	31		3.872.835.910	-
10. Lợi nhuận khác (40=31)	40		3.872.835.910	-
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		47.094.833.311	80.439.119.532
12. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành (Thu nhập)/Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	51	23	25.777.623.142	16.995.218.465
13. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	23	(15.631.712.384)	1.232.886.684
			36.948.922.553	62.211.014.383

Trần Văn Phú
Người lập biểu/Kế toán trưởng



Leslie John Mouat
Tổng Giám đốc
Ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	47.094.833.311	80.439.119.532
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	981.644.256	991.537.652
Các khoản dự phòng	03	79.386.254.925	2.213.566.806
Lỗ/(Lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	1.068.902.303	(325.120.481)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(1.321.374.330)	(2.562.001.260)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	127.210.260.465	80.757.102.249
Thay đổi các khoản phải thu	09	(29.803.274.797)	42.528.272.780
Thay đổi các khoản phải trả	11	10.418.164.963	(103.274.830.263)
Thay đổi chi phí trả trước	12	(123.834.722)	(298.270.173)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(24.029.187.359)	(21.088.811.090)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	83.672.128.551	(1.376.536.497)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm tài sản cố định	21	(64.420.000)	(372.070.001)
2. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(114.148.000.000)	-
3. Tiền thu lãi tiền gửi	27	1.329.912.687	2.865.451.260
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(112.882.507.313)	2.493.381.259
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(70.000.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(70.000.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(99.210.378.762)	1.116.844.762
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	173.998.386.402	172.978.670.835
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(360.474.530)	(97.129.195)
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	74.427.533.110	173.998.386.402



Trần Văn Phú
 Người lập biểu/Kế toán trưởng



Leslie John Mouat
 Tổng Giám đốc
 Ngày 30 tháng 3 năm 2022